TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST
Ngày: 21/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quýnh và bà Trần Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyện- Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST, ngày 08/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 10/01/2020 đối với bị cáo:

Mạc Đăng H (tên gọi khác Mạc Văn H), sinh năm 1974;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Khu V, phường C, thành phố CL, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mạc Đăng T (đã chết) và bà Bùi Thị N (đã chết); Vợ là Bùi Thị L (đã ly hôn); Có 02 con lớn sinh năm 1998 và nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 73 ngày 02/8/2001 của TAND Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích;

- Bản án số 60/2009/HSST, ngày 18/02/2009 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản", đã chấp hành hình phạt và được xóa án tích;

- Bản án số 154/2012/HHST, ngày 24/5/2012 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành hình phạt và được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 01/11/2019;

Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1983. (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương;

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1990; (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã A, Tp. HD, tỉnh Hải Dương;

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1958; (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu V, phường C, thành phố CL, tỉnh Hải Dương;

3. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957; (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/10/2019, Mạc Đăng H đi một mình bằng xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu sơn trắng không có biển số (xe H khai mua của người không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 3.500.000đ) từ nhà mình đến nhà anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1974 ở thôn P, xã H, huyện N chơi. Tại đây có gặp anh Đỗ Huy Đ- sinh năm 1975 là bạn anh L đến chơi. H rủ anh L và anh Đ đi uống bia tại quán bia của chị Nguyễn Thị H2 ở cùng thôn P. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày thì anh L và anh Đ về trước còn H ở lại. Khi H ra về do không có tiền trả tiền bia nên H đề nghị với chị H2 để lại xe máy Sirius H đi đến quán để làm tin và được chị H2 đồng ý. H đi ra ngoài đường gọi xe taxi để đi ra hướng đường Cầu Hàn nhưng đi được một đoạn do không có tiền nên bị lái xe cho xuống. H đi bộ ngược lại và đi qua quán bia của chị H2 một đoạn thì phát hiện trước cửa nhà ven đường của chị Đỗ Thị H1 ở thôn P, xã H một xe mô tô nhãn hiệu Angel sơn màu ghi BKS: 34K6-3903, sau xe có gắn giá để hàng, dựng ở trước cửa nhà ngay rìa đường không khóa cổ khóa càng, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. H dùng chìa khóa chiếc xe máy của mình cắm vào ổ khóa điện chiếc xe trên để mở khóa điện nổ máy rồi đi về nhà ông Trần Văn T ở khu V, phường C, thành phố CL. Tại đây H đặt vấn đề vay của ông T 1.000.000đ và để lại chiếc xe trên để làm tin. Ông T không biết chiếc xe này là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên đồng ý. Sau đó H nhờ ông T chở sang quán bia của chị H2 để trả

tiền bia trước đó hết 384.000đ, mua nước và thuốc lá hết 100.000đ rồi tiếp tục ngồi tại quán bia của chị H2 thì bị lực lượng công an xã H và huyện N mời về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an H đã khai nhận toàn bộ quá trình trộm cắp tài sản như trên và giao nộp số tiền 516.000đ cùng chiếc xe máy Sirius không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C640CY777343, số máy 5C64777363.

Làm việc với cơ quan công an ông Trần Văn T giao nộp chiếc xe máy Angel BKS: 34K6-3903.

Tại bản Kết luận định giá số 27/KLĐGTS, ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Nam Sách kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu sơn ghi BKS: 34K6-3903, số khung 013ME010439, số máy VA2010439 tính đến thời điểm tháng 10/2019 có giá là 2.233.000đ.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-NS ngày 06/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Mạc Đăng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mạc Đăng H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mạc Đăng H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Đăng H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Không phải xử lý. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mạc Đăng H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/10/2019, tại cửa nhà chị Đỗ Thị H1 thuộc thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, bị cáo Mạc Đăng H có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt của bị hại Đỗ Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu sơn ghi BKS: 34K6-3903, số khung 013ME010439, số máy VA2010439 có giá trị là 2.233.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của cá nhân, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã 3 lần phạm tội và bị xét xử theo Bản án số 73 ngày 02/8/2001 của TAND Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 60/2009/HSST, ngày 18/02/2009 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản"; Bản án số 154/2012/HHST, ngày 24/5/2012 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài

sản" tất cả đều đã được xóa án tích, tuy đây không bị coi là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo bị coi là có nhân thân xấu.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H không có nghề nghiệp, kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Đỗ Thị H1 đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường gì nên không phải giải quyết.

Ông Trần Văn T cho bị cáo H vay số tiền 1.000.000đ. Sau đó cơ quan công an huyện Nam Sách bàn giao trả lại số tiền 516.000đ của bị cáo Hạ giao nộp; ông T không có yêu cầu gì đối với số tiền H còn thiếu và đây là quan hệ dân sự khác nên không giải quyết trong vụ án này.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel màu sơn ghi BKS: 34K6-3903, số khung 013ME010439, số máy VA2010439 của bị hại Đỗ Thị H1 sau khi tiến hành định giá cơ quan công an huyện Nam Sách quyết định trả lại cho chủ sở hữu và bị hại chị Đỗ Thị H1 đã nhận lại là phù hợp, chị H1 không có yêu cầu gì khác nên không phải giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu sơn trắng đen, số khung RLCS5C640CY777343, số máy 5C64777363 không có biển kiểm soát bị cáo Hạ sử dụng hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nam Sách đã thông báo đến các cơ quan hữu quan, đồng thời tách vật chứng này ra để xử lý sau là phù hợp.

Số tiền 516.000đ bị cáo H giao nộp là tiền vay của ông Trần Văn T nên cơ quan điều tra quyết định trả lại cho ông T là phù hợp, nên không phải giải quyết.

[9] Đối với ông Trần Văn T là người cho H vay tiền và giữ hộ chiếc xe máy do H trộm cắp được mà có nhưng không biết nguồn gốc chiếc xe này. Do vậy, không đặt ra việc xử lý đối với hành vi của ông T là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mạc Đăng H (tên gọi khác Mạc Văn H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Mạc Đăng H **08** *(tám)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2019, tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mạc Đăng H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mạc Đăng H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại chị Đỗ Thị H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách